TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2026/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2026/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Cao Thị Kim X**, sinh ngày 04/02/1991. Số CCCD: 095191000799; Ngày cấp: 25/11/2024. Nơi ĐKHKTT: ấp T3A, xã VT, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: ấp Phước Thạnh, xã Vĩnh Phước, tỉnh Cà Mau.

* Bị đơn: Anh **Duy Minh H**, sinh ngày 25/02/1990. Số CCCD: 095090004083; Ngày cấp: 03/12/2022. Địa chỉ: ấp T3A, xã VT, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 82, Điều 83, Điều 110 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Kim X và anh Duy Minh H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Kim X và anh Duy Minh H thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận ý chí tự nguyện của cháu Duy Cao Nhã U, sinh ngày 09/10/2017 được theo sống chung với chị Cao Thị Kim X. Ghi nhận sự thoả thuận giữa chị X và anh H thống nhất giao cháu Duy Cao Nhã U, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Duy Cao Nhã Trân, sinh ngày 17/12/2019 cho chị Cao Thị

Kim X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị X đồng ý nuôi cháu Duy Cao Nhã U và cháu Duy Cao Nhã Trân và chị X yêu cầu cấp dưỡng cho cháu U và cháu Trân mỗi tháng là 1.850.000 đồng/cháu. Anh H đồng ý cấp dưỡng cho cháu U và cháu Trân mỗi tháng là 1.850.000 đồng/cháu. Chị X và anh H thống nhất thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 12/02/2026 cho đến khi cháu U và cháu Trân đủ 18 tuổi.

Tiếp tục giao cháu Duy Cao Nhã U, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Duy Cao Nhã Trân, sinh ngày 17/12/2019 cho chị Cao Thị Kim X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Buộc anh Duy Minh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Duy Cao Nhã U, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Duy Cao Nhã Trân, sinh ngày 17/12/2019 mỗi tháng là 1.850.000 đồng/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 12/02/2026 cho đến khi cháu U và cháu Trân đủ 18 tuổi. Anh H có quyền và nghĩa vụ tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung và nợ chung: Chị X và anh H xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng, chị Cao Thị Kim X tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình hoà giải thành và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Buộc chị Cao Thị Kim X phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình hoà giải thành và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Chị X đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001444, ngày 05/02/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau nay được chuyển thu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 9 - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Vĩnh Thanh, tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Bé Nhi